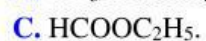
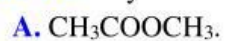


- Câu 1.** Ester đơn chức có công thức chung là
A. RCOOR' . **B.** RCOOH . **C.** $(\text{RCOO})_2\text{R}'$. **D.** RCOR' .
- Câu 2.** Chất nào sau đây thuộc loại ester?
A. $\text{CH}_3\text{OOCCH}_2\text{H}_5$. **B.** HOOCCH_3 . **C.** $\text{H}_2\text{NCH}_2\text{COOH}$. **D.** CH_3CHO .
- Câu 3.** Ester no, đơn chức, mạch hở có công thức phân tử là
A. $\text{C}_n\text{H}_{2n}\text{O}$ ($n \geq 2$). **B.** $\text{C}_n\text{H}_{2n}\text{O}_2$ ($n \geq 2$). **C.** $\text{C}_n\text{H}_{n}\text{O}_3$ ($n \geq 2$). **D.** $\text{C}_n\text{H}_{2n}\text{O}_4$ ($n \geq 2$).
- Câu 4.** Ester không no, 1 $\text{C}=\text{C}$, đơn chức, mạch hở có công thức phân tử là
A. $\text{C}_n\text{H}_{2n-2}\text{O}_4$ ($n \geq 3$). **B.** $\text{C}_n\text{H}_{2n}\text{O}_2$ ($n \geq 2$).
C. $\text{C}_n\text{H}_{2n-4}\text{O}_2$ ($n \geq 3$). **D.** $\text{C}_n\text{H}_{2n-2}\text{O}_2$ ($n \geq 3$).
- Câu 5.** Tỉ khối hơi của một ester no, đơn chức X so với hydrogen là 30. Công thức phân tử của X là
A. $\text{C}_2\text{H}_4\text{O}_2$. **B.** $\text{C}_3\text{H}_6\text{O}_2$. **C.** $\text{C}_5\text{H}_{10}\text{O}_2$. **D.** $\text{C}_4\text{H}_8\text{O}_2$.
- Câu 6.** Số đồng phân ester ứng với công thức phân tử $\text{C}_3\text{H}_6\text{O}_2$ là
A. 2. **B.** 3. **C.** 5. **D.** 4.
- Câu 7.** Số ester có cùng công thức phân tử $\text{C}_3\text{H}_6\text{O}_2$ là
A. 2. **B.** 5. **C.** 4. **D.** 3.
- Câu 8.** Có bao nhiêu hợp chất hữu cơ đơn chức khác nhau có công thức phân tử là $\text{C}_3\text{H}_6\text{O}_2$?
A. 2. **B.** 3. **C.** 4. **D.** 5.
- Câu 9.** Số đồng phân ester ứng với công thức phân tử $\text{C}_4\text{H}_8\text{O}_2$ là
A. 5. **B.** 2. **C.** 4. **D.** 6.
- Câu 10.** Số ester có công thức phân tử $\text{C}_4\text{H}_8\text{O}_2$ mà khi thủy phân trong môi trường acid thì thu được formic acid là
A. 1. **B.** 2. **C.** 3. **D.** 4.
- Câu 11.** Tên gọi của ester $\text{CH}_3\text{COOC}_2\text{H}_5$ là
A. Ethyl formate. **B.** Ethyl acetate.
C. Methyl acetate. **D.** Methyl formate.
- Câu 12.** Tên gọi của ester HCOOCH_3 là
A. methyl acetate. **B.** methyl formate. **C.** ethyl formate. **D.** ethyl acetate.
- Câu 13.** Tên gọi của ester $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$ là
A. ethyl acetate. **B.** methyl propionate. **C.** methyl acetate. **D.** ethyl formate.
- Câu 14.** Tên gọi của ester HCOOC_2H_5 là
A. ethyl acetate. **B.** methyl formate. **C.** methyl acetate. **D.** ethyl formate.
- Câu 15.** Tên gọi của ester $\text{C}_2\text{H}_5\text{COOCH}_3$ là
A. ethyl acetate. **B.** methyl propionate. **C.** ethyl propionate. **D.** methyl acetate.
- Câu 16.** Số nguyên tử hydrogen trong phân tử methyl formate là
A. 6. **B.** 8. **C.** 4. **D.** 2.
- Câu 17.** Công thức của ethyl acetate là
A. $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$. **B.** $\text{CH}_3\text{COOC}_2\text{H}_5$. **C.** HCOOCH_3 . **D.** HCOOC_2H_5 .
- Câu 18.** Công thức của ethyl formate là
A. HCOOCH_3 **B.** HCOOC_2H_5 **C.** $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$ **D.** $\text{CH}_3\text{COOC}_2\text{H}_5$.

Câu 19. Vinyl acetate có công thức là



Câu 20. Methyl acrylate có công thức cấu tạo thu gọn là

